KẾT QUẢ VÒNG THI CẤP TRƯỜNG - KHỐI 1

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai	Tổng số giây suy nghĩ	Thứ hạng	Số trận tham dự
1	**ntp5-2476**	**Hoàng Minh**	**1f**	**50**	**0**	**303**	**6**	**1**
2	ntp5-2447	Nguyễn Minh An	1f	50	0	347	20	1
3	ntp5-2458	Nguyễn An Bảo	1f	50	0	358	25	1
4	ntp5-2348	Hoàng Đức Minh	1b	50	0	383	37	1
5	ntp5-2308	Phạm Quang Minh	1a	50	0	392	44	1
6	ntp5-2373	Lê Quang Đại	1c	50	0	400	51	1
7	ntp5-2282	Mai Chi An	1a	50	0	401	52	1
8	ntp5-2353	Nguyễn Khôi Nguyên	1b	50	0	406	57	1
9	ntp5-2388	Ngô Nhật Minh	1c	50	0	407	8	1
10	ntp5-2455	Nguyễn Phương Anh	1f	50	0	409	58	1
11	ntp5-2449	Trần Ngọc An	1f	50	0	411	61	1
12	ntp5-2352	Nguyễn Hoàng Lê Nguyên	1b	50	0	417	64	1
13	ntp5-2369	Nguyễn Minh Châu	1c	50	0	419	66	1
14	ntp5-2401	Nguyễn Đức Quang Trường	1c	50	0	430	75	1
15	ntp5-2435	Nguyễn Tâm Nhi	1d	50	0	447	85	1
16	ntp5-2334	Trương Bảo Bình	1b	50	0	461	93	1
17	ntp5-2342	Phan Trí Hiếu	1b	50	0	471	99	1
18	ntp5-2292	Nguyễn Ngọc Diệp	1a	50	0	488	108	1
19	ntp5-2468	Trần Huy Hoàng	1f	50	0	489	109	1
20	ntp5-2347	Dương Ban Mai	1b	50	0	492	114	1
21	ntp5-2452	Hoàng Hà Anh	1f	50	0	494	120	1
22	ntp5-2489	Trần Minh Trí	1f	50	0	497	123	1
23	ntp5-2481	Nguyễn Phúc Nam	1f	50	0	513	136	1
24	ntp5-2366	Soái Lê Nhật Anh	1c	50	0	517	145	1
25	ntp5-2442	Phạm Thanh Sơn	1d	50	0	522	81	1
26	ntp5-2429	Lê Phương Mai	1d	50	0	535	162	1
27	ntp5-2302	Đinh Quang Khải	1a	50	0	542	168	1

28	ntp5-2304	Lều Nguyễn Chí Kiên	1a	50	0	546	171	1
29	ntp5-2487	Phan Minh Trang	1f	50	0	550	174	1
30	ntp5-2463	Nguyễn Khánh Hiển Chi	1f	50	0	551	176	1
31	ntp5-2471	Đỗ Nam Khánh	1f	50	0	588	218	1
32	ntp5-2300	Nguyễn Gia Hưng	1a	50	0	592	223	1
33	ntp5-2303	Dương Khang	1a	50	0	593	224	1
34	ntp5-2343	Vũ Nguyễn Gia Huy	1b	50	0	600	227	1
35	ntp5-2395	Phan Trung Phong	1c	50	0	606	230	1
36	ntp5-2370	Bế Ngọc Quỳnh Chi	1c	50	0	608	231	1
37	ntp5-2460	Nguyễn Quang Bình	1f	50	0	620	245	1
38	ntp5-2387	Lưu Hoàng Minh	1c	50	0	635	255	1
39	ntp5-2291	Nguyễn Minh Châu	1a	50	0	641	259	1
40	ntp5-2316	Đinh Vỹ Uyên	1a	50	0	666	272	1
41	ntp5-2389	Phạm Hoàng Bảo Minh	1c	50	0	668	277	1
42	ntp5-2430	Nguyễn Hoàng Nam	1d	50	0	671	281	1
43	ntp5-2359	Nguyễn Anh Thư	1b	50	0	693	296	1
44	ntp5-2372	Phan Hoàng Dương	1c	50	0	707	306	1
45	ntp5-2434	Nguyễn Trọng Nhân	1d	50	0	708	38	1
46	ntp5-2374	Đào Linh Đan	1c	50	0	717	315	1
47	ntp5-2306	Doãn Minh	1a	50	0	719	318	1
48	ntp5-2472	Tôn Gia Khánh	1f	50	0	740	337	1
49	ntp5-2350	Đậu Trọng Khánh Nam	1b	50	0	754	346	1
50	ntp5-2338	Nguyễn Đức Cường	1b	50	0	791	367	1
51	ntp5-2368	Vũ Tú Anh	1c	50	0	796	371	1
52	ntp5-2325	Nguyễn Hoàng Bảo Anh	1b	50	0	809	383	1
53	ntp5-2335	Hà Bảo Châu	1b	50	0	812	387	1
54	ntp5-2486	Lưu Quỳnh Trâm	1f	50	0	817	391	1
55	ntp5-2432	Vũ Bảo Nam	1d	50	0	831	400	1
56	ntp5-2470	Bùi Lê Mỹ Khanh	1f	50	0	848	411	1
57	ntp5-2426	Nguyễn Ngọc Bảo Khanh	1d	50	0	897	432	1
58	ntp5-2456	Nguyễn Hoàng Bách	1f	50	0	908	437	1

59	ntp5-2400	Vũ Minh Thiên Trang	1c	50	0	921	442	1
60	ntp5-2475	Trần Thị Hải Miên	1f	50	0	951	451	1
61	ntp5-2283	Đặng Châu Anh	1a	50	0	982	457	1
62	ntp5-2413	Quách Khải Anh	1d	50	0	1038	473	1
63	ntp5-2466	Trần Ngọc Bảo Hân	1f	50	0	1186	497	1
64	ntp5-2294	Nguyễn Trần Đăng Duy	1a	50	0	1199	502	1
65	ntp5-2446	Lê Thanh Vân	1d	48	0	1199	506	1
66	ntp5-2362	Nguyễn Vũ An	1c	50	0	1199	510	1
67	ntp5-2423	Đào Tuấn Đạt	1d	50	0	1199	519	1
68	ntp5-2436	Đào Quang Phong	1d	50	0	1199	521	1
69	ntp5-2490	Nguyễn Bảo Tùng	1f	50	0	1199	530	1
70	ntp5-2469	Lương Vĩnh Khang	1f	50	0	1199	531	1
71	ntp5-2410	Nguyễn Minh Anh	1d	39	0	1199	1150	1
72	ntp5-2301	Phạm Ngô Gia Hưng	1a	49	1	360	538	1
73	ntp5-2337	Nguyễn Trần Mai Chi	1b	49	1	368	539	1
74	ntp5-2287	Nguyễn Hoàng Anh	1a	49	1	435	547	1
75	ntp5-2474	Khiếu Tâm Long	1f	49	1	458	552	1
76	ntp5-2412	Phạm Minh Anh	1d	49	1	487	561	1
77	ntp5-2364	Nguyễn Thùy Anh	1c	49	1	496	565	1
78	ntp5-2317	Vũ Tường Vy	1a	49	1	505	567	1
79	ntp5-2477	Nguyễn Hồng Minh	1f	49	1	511	571	1
80	ntp5-2313	Hà Bảo Sơn	1a	49	1	521	576	1
81	ntp5-2344	NguyễN Minh Khang	1b	49	1	550	587	1
82	ntp5-2326	Nguyễn Lê Nhật Anh	1b	49	1	550	588	1
83	ntp5-2464	Trương Tuệ Chi	1f	49	1	567	597	1
84	ntp5-2320	Vũ Xuân An	1b	49	1	584	307	1
85	ntp5-2281	Bùi Ngọc Phúc An	1a	49	1	586	609	1
86	ntp5-2422	Đào Hoàng Đạt	1d	49	1	616	625	1
87	ntp5-2377	Trần Minh Đăng	1c	49	1	710	659	1
88	ntp5-2444	Lương Khánh Toàn	1d	49	1	726	665	1
89	ntp5-2451	Đàm Tuấn Anh	1f	49	1	739	671	1

90	ntp5-2483	Đặng Hà Phương	1f	49	1	806	695	1
91	ntp5-2488	Võ Quỳnh Trang	1f	49	1	822	699	1
92	ntp5-2354	Nguyễn Phúc Nguyên	1b	49	1	835	708	1
93	ntp5-2296	Trần Thanh Hà	1a	49	1	852	717	1
94	ntp5-2290	Phạm Quốc Bảo	1a	49	1	859	721	1
95	ntp5-2419	PhạM QuốC BảO	1d	49	1	902	737	1
96	ntp5-2459	Đặng Nhật Minh	1f	49	1	946	748	1
97	ntp5-2427	Nguyễn Nhật Khuê	1d	49	1	1022	762	1
98	ntp5-2445	Bùi Mạnh Tuấn	1d	49	1	1175	794	1
99	ntp5-2365	Phạm Châu Anh	1c	49	1	1199	799	1
100	ntp5-2448	Nguyễn Quốc An	1f	43	1	1199	1130	1
101	ntp5-2386	Phạm Võ Khánh Linh	1c	48	2	391	820	1
102	ntp5-2319	Chu Đức An	1b	48	2	554	836	1
103	ntp5-2414	Trần Vũ Quán Anh	1d	48	2	597	850	1
104	ntp5-2492	Nguyễn Trọng Vũ	1f	48	2	703	864	1
105	ntp5-2396	Đặng Thái Sơn	1c	48	2	771	884	1
106	ntp5-2465	Trần Lê Ngọc Hân	1f	48	2	781	886	1
107	ntp5-2390	Phan Tiến Minh	1c	48	2	855	121	1
108	ntp5-2331	Thái Minh Anh	1b	48	2	1067	926	1
109	ntp5-2482	Doãn Hoàng Phi	1f	48	2	1075	928	1
110	ntp5-2437	Trịnh Hải Phong	1d	48	2	1131	935	1
111	ntp5-2371	Nguyễn Linh Chi	1c	48	2	1199	128	1
112	ntp5-2305	Bùi Phúc Lâm	1a	48	2	1199	940	1
113	ntp5-2315	Triệu Quang Tú	1a	48	2	1199	943	1
114	ntp5-2312	Bùi Đăng Quang	1a	48	2	1199	944	1
115	ntp5-2398	Vũ Huy Thông	1c	47	3	370	130	1
116	ntp5-2341	Nguyễn Thiệu Hân	1b	47	3	431	953	1
117	ntp5-2286	Nguyễn Hải Anh	1a	47	3	584	965	1
118	ntp5-2339	Đặng Minh Đức	1b	47	3	690	138	1
119	ntp5-2357	Ngô Bích Phương	1b	47	3	776	994	1
120	ntp5-2462	Nguyễn Bảo Châu	1f	47	3	786	996	1

121	ntp5-2467	Đoàn Diệu Hiền	1f	47	3	805	998	1
122	ntp5-2403	Trần Hạnh Vy	1c	47	3	960	1007	1
123	ntp5-2480	Nguyễn Nhật Nam	1f	47	3	995	1012	1
124	ntp5-2358	Trần Công Thảo	1b	47	3	998	1013	1
125	ntp5-2309	Nguyễn Huyền My	1a	47	3	1199	1033	1
126	ntp5-2321	Đồng Duy Minh Anh	1b	40	3	1199	1145	1
127	ntp5-2399	Ngô Mai Trang	1c	46	4	417	1040	1
128	ntp5-2402	Nguyễn Vũ Minh Tú	1c	46	4	617	1047	1
129	ntp5-2360	Nguyễn Minh Trung	1b	46	4	1041	1064	1
130	ntp5-2330	Tạ Hùng Anh	1b	46	4	1186	1069	1
131	ntp5-2450	Vũ Thái An	1f	46	4	1199	1071	1
132	ntp5-2439	Hoàng Minh Quang	1d	46	4	1199	1072	1
133	ntp5-2416	Vương Nguyễn Thư Anh	1d	45	5	392	169	1
134	ntp5-2397	Đỗ Nguyễn Trí Thiện	1c	45	5	531	170	1
135	ntp5-2284	Lê Diệu Anh	1a	45	5	697	1082	1
136	ntp5-2440	Phạm Nhật Quang	1d	45	5	1199	1096	1
137	ntp5-2478	Trần Ngọc Minh	1f	45	5	1199	1097	1
138	ntp5-2329	Phan Hà Anh	1b	44	6	901	1106	1
139	ntp5-2380	Nguyễn Minh Khang	1c	44	6	1125	176	1
140	ntp5-2298	Nguyễn Bảo Ngân	1a	43	7	494	1120	1
141	ntp5-2361	Nguyễn Quốc Trường	1b	36	14	1199	1155	1